

Số: 85 /QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 10 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới,
sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Tài nguyên và Môi trường/UBND cấp huyện/UBND cấp xã**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 563/TTr-STNMT-VP ngày 24/12/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường/UBND cấp huyện/UBND cấp xã (phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCTT tỉnh;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, LH, DL. *10*



Nguyễn Tấn Tuân

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG/UBND CẤP HUYỆN/UBND CẤP XÃ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

1. Thủ tục hành chính ban hành mới

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí và Lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường				
1	Chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp Mã TTHC: 1.010200	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường, địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa;	Không quy định	(1) Luật Đất đai năm 2013; (2) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ. (3) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
II	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện				

1.	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “dồn điền đổi thửa” (đồng loạt) Mã TTHC: 1.003572	50 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ. (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ. (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính. (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. (8) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. (9) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
----	--	---	---------------------------------------	--	--

2. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí và Lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường				
1.	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao Mã TTHC: 1.003010	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường, địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ. (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ. (5) Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng

	(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 04, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)			thuế	nhân dân tỉnh Khánh Hòa
2.	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu Mã TTHC: 1.005398 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 08, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	Không thu	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày

					10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
3.	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất Mã TTHC: 1.004238 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 10, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư)	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC - Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
4.	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ

	tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận Mã TTHC: 1.004227 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 11, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)		Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư)	Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
5.	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn	10 ngày làm việc kể từ ngày	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-

	chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề Mã TTHC: 1.004221 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 12, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	nhận được hồ sơ hợp lệ	với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư)	18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
6.	Tách thửa hoặc hợp thửa đất Mã TTHC: 1.004203 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 15, Mục 2 được công bố tại Quyết	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số

	định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)		cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư)	thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
7.	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất Mã TTHC: 1.004199 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 16, Mục 2 được	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư)	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 24/2014/TT-

	công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)			giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
8.	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp Mã TTHC: 2.000976 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 23, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/TT-

				phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (10) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (11) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
9.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở Mã TTHC: 1.002273	(1) Đối với chủ đầu tư phát triển nhà ở: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. (2) Đối với cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng:	Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ (4) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (5) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (6) Thông tư số 85/2019/TT-

	(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 24, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		liên với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (7) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (10) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
10.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Không bao gồm thời gian thông báo và niêm yết tại UBND cấp xã nơi có đất hoặc đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương (30	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-

	chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định Mã TTHC: 1.002993 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 25, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	ngày)		liên với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (10) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (11) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
11.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất,	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-

	quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận Mã TTHC: 2.000889 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 26, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	lệ. - Trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTMMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (10) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (11) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (12) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
12.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ

trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp Mã TTHC: 2.000880 (Sửa đổi, bổ sung		Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (10) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (11) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (12) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của
---	--	--	---	---

	TTHC số thứ tự số 28, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)				Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
13.	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất Mã TTHC: 1.005194 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 30, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Không thu phí, lệ phí nếu thông tin sai sót trên Giấy chứng nhận do lỗi tác nghiệp của cơ quan đăng ký - Thời điểm phải nộp	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

				phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	(9) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (10) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
14.	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền Mã TTHC: 1.001980 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 31, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

				thuế	(9) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (10) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
15.	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất Mã TTHC: 1.001009 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 32, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường, địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

				thuế	(9) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (10) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
16.	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu Mã TTHC: 1.004206 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 14, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

				thuế	(9) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
17.	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo Mã TTHC: 1.004217 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 02, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường, địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ (4) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (5) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
II	Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường/ UBND cấp huyện				

18.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp Mã TTHC: 1.004193 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 18, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; TTHC số thứ tự 6, Mục 1 được công bố tại Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức được cấp Giấy chứng nhận lần đầu, đối với các trường hợp đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư được cấp Giấy chứng nhận lần đầu)	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. - Không thu phí, lệ phí nếu thông tin sai sót trên Giấy chứng nhận do lỗi tác nghiệp của cơ quan đăng ký - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
19.	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính

	quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu Mã TTHC: 1.003003 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 20, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; TTHC số thứ tự 8, Mục 1 được công bố tại Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	lệ.	Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 (10) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (11) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
20.	Cấp Giấy chứng	30 ngày làm việc	- Bộ phận một cửa Sở Tài	- Theo mức thu phí quy	(1) Luật Đất đai năm 2013

	nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu Mã TTHC: 2.000983 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 21, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; TTHC số thứ tự 9, Mục 1 được công bố tại Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (10) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
21.	Đăng ký, cấp Giấy	30 ngày làm việc	- Bộ phận một cửa Sở Tài	- Theo mức thu phí quy	(1) Luật Đất đai năm 2013

	chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất Mã TTHC: 1.002255 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 22, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC. Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
22.	Bán hoặc góp vốn	30 ngày làm việc	- Bộ phận một cửa Sở Tài	- Theo mức thu phí quy	(1) Luật Đất đai năm 2013

	bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm Mã TTHC: 1.001991 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 27, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; TTHC số thứ tự 10, Mục 1 được công bố tại Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)	kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó: 10 ngày cho thủ tục đăng ký biến động về mua, góp vốn tài sản và 20 ngày cho thủ tục thuê đất.	nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/HT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
23.	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận một cửa Sở Tài nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc	- Theo mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ

	tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất Mã TTHC: 1.001134 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 29, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; TTHC số thứ tự 11, Mục 1 được công bố tại Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)		Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Không thu phí, lệ phí nếu thông tin sai sót trên Giấy chứng nhận do lỗi tác nghiệp của cơ quan đăng ký - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	(3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính (6) Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (10) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
24.	Gia hạn sử dụng	07 ngày làm việc	- Bộ phận một cửa Sở Tài	- Theo mức thu phí quy	(1) Luật Đất đai năm 2013

	đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế Mã TTHC: 1.001990 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 13, Mục 2 được công bố tại Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; TTHC; TTHC số thứ tự 5 Mục I được công bố tại Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 09/4/2019)	kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	nguyên và Môi trường (đối với tổ chức), địa chỉ: 14 Hoàng Hoa Thám, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa; - Bộ phận một cửa UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư).	định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa - Thời điểm phải nộp phí, lệ phí: khi có kết quả giải quyết TTHC Thời điểm phải nộp nghĩa vụ tài chính: theo Thông báo của cơ quan thuế	(2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (8) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (9) Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa
III	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện				
25.	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất,	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ	Bộ phận một cửa UBND cấp huyện.	Không quy định.	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính

	cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư Mã TTHC: 2.001234 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 1, Mục I được công bố tại Quyết định số 2154/QĐ-UBND ngày 18/08/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)	sơ hợp lệ.			phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (6) Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (7) Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường
IV	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã				
26.	Hòa giải tranh chấp đất đai Mã số TTHC: 1.003554 (Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự số 1, Mục I được công bố tại Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của Chủ tịch	45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận một cửa UBND cấp xã.	Chưa có quy định	(1) Luật Đất đai năm 2013 (2) Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (3) Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (4) Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ (5) Quyết định số 1686/QĐ-

	UBND tỉnh)				BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
--	------------	--	--	--	--

3. Danh mục thủ tục hành chính bãi bỏ

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC	Quyết định công bố	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực đất đai			
1.	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân (BTM-KHA-265148)	2.001761	Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.	Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp (BTM-KHA-265108)	1.002978	Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
3.	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (BTM-KHA-265136)	1.002335	Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
4.	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu (BTM-KHA-265137)	1.002314	Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
5.	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản khác gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm (BTM-KHA-	2.000379	Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

	265143)			
6.	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất (BTM-KHA-265145)	1.000755	Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
7.	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế (BTM-KHA-265130)	1.003836	Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quyết định số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Ghi chú:

- Thời gian giải quyết các thủ tục hành chính công bố nêu trên không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật; không tính thời gian tiếp nhận hồ sơ tại xã, thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất; không tính thời gian xem xét xử lý đối với trường hợp sử dụng đất có vi phạm pháp luật, thời gian trưng cầu giám định.

Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 10 ngày.

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.

- Dữ liệu thủ tục hành chính được đăng tải công khai tại Cổng Dịch vụ công quốc gia (dichvucongquocgia.gov.vn)

- Mức thu phí quy định tại Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa:

STT	NỘI DUNG	Mức thu Phí (đồng/hồ sơ)		Mức thu Lệ phí (đồng/hồ sơ)	
		Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
I	Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất; chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất (đối với hộ gia đình, cá nhân)				
	Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất)	1.200.000	960.000	10.000	8.000
	Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất (chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất)	1.200.000	960.000	10.000	8.000
	Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	1.500.000	1.200.000	25.000	20.000
II	Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận lần đầu khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất; chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất (đối với tổ chức)				

STT	NỘI DUNG	Mức thu Phí (đồng/hồ sơ)		Mức thu Lệ phí (đồng/hồ sơ)	
		Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
	Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất)	1.500.000	1.200.000	100.000	80.000
	Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất (chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất)	1.500.000	1.200.000	100.000	80.000
	Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	2.000.000	1.600.000	100.000	80.000
III	Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận				
3.1	<i>Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất (không có nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất) và trường hợp chỉ chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất</i>				
a)	Đối với hộ gia đình, cá nhân	500.000	400.000	20.000	16.000
b)	Đối với tổ chức	700.000	560.000	50.000	40.000
3.2	<i>Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</i>				
a)	Đối với hộ gia đình, cá nhân	600.000	480.000	40.000	32.000
b)	Đối với tổ chức	1.000.000	800.000	50.000	40.000

STT	NỘI DUNG	Mức thu Phí (đồng/hồ sơ)		Mức thu Lệ phí (đồng/hồ sơ)	
		Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
IV	Đăng ký, chỉnh lý biến động (cấp mới hoặc xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận)				
4.1	<i>Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sử dụng đất (không có nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất)</i>				
a)	Đối với hộ gia đình, cá nhân				
-	Cấp mới Giấy chứng nhận	500.000	400.000	20.000	16.000
-	Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận	450.000	360.000	20.000	16.000
b)	Đối với tổ chức				
	Cấp mới Giấy chứng nhận	1.000.000	800.000	50.000	40.000
	Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận	950.000	760.000	50.000	40.000
4.2	<i>Trường hợp chỉ chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</i>				
a)	Đối với hộ gia đình, cá nhân				
	Cấp mới Giấy chứng nhận	500.000	400.000	20.000	16.000
	Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận	450.000	360.000	20.000	16.000
b)	Đối với tổ chức				



STT	NỘI DUNG	Mức thu Phí (đồng/hồ sơ)		Mức thu Lệ phí (đồng/hồ sơ)	
		Trực tiếp	Trực tuyến	Trực tiếp	Trực tuyến
	Cấp mới Giấy chứng nhận	1.000.000	800.000	50.000	40.000
	Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận	950.000	760.000	50.000	40.000
4.3	<i>Trường hợp chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</i>				
a)	Đối với hộ gia đình, cá nhân				
	Cấp mới Giấy chứng nhận	600.000	480.000	40.000	32.000
	Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận	550.000	440.000	40.000	32.000
b)	Đối với tổ chức				
	Cấp mới Giấy chứng nhận	1.500.000	1.200.000	100.000	80.000
	Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận	1.450.000	1.160.000	100.000	80.000